

Phụ lục
DANH MỤC KỸ THUẬT ĐƯỢC PHÉP THỰC HIỆN TẠI
PHÒNG CHẨN TRỊ Y HỌC CỔ TRUYỀN
(Kèm theo Quyết định số 229/QĐ-SYT ngày 03/02/2026 của Sở Y tế)

TT	Phụ lục số 01 Thông tư số 23/2024/TT-BYT			
	STT (cột 1)	Mã kỹ thuật (cột 2)	Tên chương (cột 3)	Tên kỹ thuật (cột 4)
1.	5940	8.5	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm
2.	5944	8.9	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu
3.	5945	8.10	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Chích lễ
4.	5948	8.13	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Kéo nắn cột sống cổ
5.	5949	8.14	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Kéo nắn cột sống thắt lưng
6.	5959	8.24	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Ngâm thuốc YHCT bộ phận
7.	5961	8.26	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Bó thuốc
8.	5962	8.27	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Chườm ngải
9.	6220	8.285	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt
10.	6222	8.287	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt tay do tổn thương đám rối cánh tay ở trẻ em
11.	6224	8.289	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não

12.	6225	8.290	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị cơn đau quận thân
13.	6231	8.296	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
14.	6232	8.297	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh chức năng sau chấn thương sọ não
15.	6235	8.300	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
16.	6236	8.301	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt chi trên
17.	6240	8.305	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
18.	6241	8.306	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị lác cơ năng
19.	6242	8.307	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn cảm giác nông
20.	6245	8.310	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị viêm mũi xoang
21.	6248	8.313	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị đau do thoái hóa khớp
22.	6249	8.314	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị ù tai
23.	6250	8.315	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị giảm khúu giác
24.	6251	8.316	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị liệt do tổn thương đám rối dây thần kinh
25.	6252	8.317	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị rối loạn thần kinh thực vật
26.	6255	8.320	08. Y HỌC CỔ	Điện châm điều trị liệt do viêm đa

			TRUYỀN	rễ đa dây thần kinh
27.	6256	8.321	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Điện châm điều trị chứng tic cơ mặt
28.	6324	8.389	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi trên
29.	6325	8.390	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt chi dưới
30.	6326	8.391	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt nửa người do tai biến mạch máu não
31.	6327	8.392	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng thắt lưng- hông
32.	6328	8.393	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do viêm não
33.	6329	8.394	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chậm phát triển trí tuệ ở trẻ bại não
34.	6330	8.395	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
35.	6331	8.396	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi trên
36.	6332	8.397	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị cứng khớp chi dưới
37.	6333	8.398	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị choáng, ngất
38.	6337	8.402	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt do bệnh của cơ
39.	6342	8.407	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng ngoại tháp
40.	6343	8.408	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau đầu, đau nửa đầu

41.	6344	8.409	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị mất ngủ
42.	6346	8.411	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
43.	6348	8.413	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị tổn thương dây thần kinh V
44.	6349	8.414	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên
45.	6350	8.415	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị sụp mí
46.	6351	8.416	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm thần kinh thị giác sau giai đoạn cấp
47.	6354	8.419	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội chứng tiền đình
48.	6356	8.421	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm mũi xoang
49.	6360	8.425	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thần kinh liên sườn
50.	6362	8.427	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị nấc
51.	6363	8.428	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm khớp dạng thấp
52.	6364	8.429	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau do thoái hóa khớp
53.	6365	8.430	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị đau lưng
54.	6366	8.431	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị viêm quanh khớp vai
55.	6367	8.432	08. Y HỌC CỔ	Xoa bóp bấm huyệt điều trị hội

			TRUYỀN	chứng vai gáy
56.	6368	8.433	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị chứng tic cơ mặt
57.	6369	8.434	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn cảm giác đầu chi
58.	6378	8.443	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn thần kinh thực vật
59.	6380	8.445	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị rối loạn chức năng vận động do chấn thương sọ não
60.	6381	8.446	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
61.	6382	8.447	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt điều trị giảm đau sau phẫu thuật
62.	6386	8.451	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị hội chứng thắt lưng-hông thể phong hàn
63.	6387	8.452	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau đầu, đau nửa đầu thể hàn
64.	6388	8.453	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị nấc thể hàn
65.	6389	8.454	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị ngoại cảm phong hàn
66.	6391	8.456	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn cảm giác đầu chi thể hàn
67.	6393	8.458	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt chi dưới thể hàn
68.	6394	8.459	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt nửa người thể hàn
69.	6395	8.460	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị liệt dây thần kinh số VII ngoại biên thể hàn

70.	6396	8.461	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau vai gáy cấp thể hàn
71.	6408	8.473	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị đau lưng thể hàn
72.	6410	8.475	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn thần kinh thực vật thể hàn
73.	6411	8.476	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị cảm cúm thể hàn
74.	6412	8.477	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Cứu điều trị rối loạn tiêu hóa thể hàn
75.	6418	8.483	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Xoa bóp bấm huyệt bằng tay
76.	6421	8.486	08. Y HỌC CỔ TRUYỀN	Nắn bó trật khớp bằng phương pháp YHCT

Tổng: 76 danh mục.